

Ngày 23/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
CPC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

CPC - CTCP Thuốc sả trùng Cần Thơ - Ngày 29/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/03/2017.

TLH: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

TLH - CTCP tập đoàn Thép Tiến Lên - Quyết định sẽ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thời gian thực hiện chi trả dự kiến trong tháng 01 năm 2017. Thời gian chốt danh sách cổ đông giao Chủ tịch HĐQT quyết định.

DLG: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 3%, cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2%

DLG - CTCP tập đoàn Đức Long Gia Lai - Ngày 02/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015 và nhận cổ phiếu thưởng tăng vốn chủ sở hữu, ngày đăng ký cuối cùng là 05/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:3, cổ phiếu thưởng sẽ được phát hành theo tỷ lệ 100:2.

TLG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

TLG - CTCP Tập đoàn Thiên Long - Ngày 07/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 08/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/12/2016.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	67.18 19,023.87
	Nasdaq	↑	17.49 5,386.35
	S&P 500	↑	4.76 2,202.94
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	41.76 6,819.72
	DAX	↑	28.72 10,713.85
	CAC 40	↑	18.77 4,548.35
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	56.92 18,162.94
	Hang Seng	↑	320.29 22,678.07
	Shanghai	↑	30.20 3,248.35

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 23/11/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Bộ Công Thương: Giá điện năm 2017 sẽ không "ồn ào"

Đánh giá về tình hình cung cấp điện và giá điện năm 2016, Thứ trưởng Hoàng Quốc Vương cho rằng, năm 2016 ghi nhận sự nỗ lực của cả hệ thống, góp phần bảo đảm ổn định nguồn cung điện cho cả nước, phục vụ sản xuất và sinh hoạt, phát triển đất nước, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. "Năm 2016 không phải điều chỉnh giá điện, không vướng phải bức xúc trong dư luận về tình hình giá điện. Sang năm 2017 cũng sẽ không "ồn ào" về giá điện", Thứ trưởng nhận định. Chi tiết xin xem tại: <http://www.moit.gov.vn/vn/tin-tuc/8490/-nam-2017-se-khong--on-ao--ve-gia-dien.aspx>

Tăng trưởng ngành chăn nuôi cao nhất trong 10 năm

Theo ông Hoàng Thanh Vân, Cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ NN&PTNT): Trong năm nay, ngành chăn nuôi phát triển mạnh mẽ có thể đạt kết quả tăng trưởng cả năm khoảng hơn 6%, cao nhất trong khoảng 10 năm trở lại đây. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/tang-truong-nganh-chan-nuoi-cao-nhat-trong-10-nam-20161123142151631.chn>

Ngày 23/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.118 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 23/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.118 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua sau 9 phiên tăng liên tiếp. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.782 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.454 VND/USD. Lúc 8 giờ 20 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.515 – 22.595 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 35 đồng ở chiều mua và 15 đồng ở chiều bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 23/11: Giá vàng SJC ở mức 35,70 - 35,86 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 00 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết chiều mua vào là 35,70 triệu đồng/lượng và bán ra là 35,86 triệu đồng/lượng, giảm 20.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước. Trên thế giới, giá vàng quay đầu trượt giảm, hiện rơi xuống ngưỡng 1.213,9 USD/ounce, giảm gần 8 USD/ounce so với cùng thời điểm phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 33,10 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn khoảng 2,76 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 22/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,47%, lên 18.956,69 điểm

Dow Jones vượt ngưỡng 19.000 lần đầu trong lịch sử. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 67,18 điểm (tương đương 0,35%) lên kỷ lục 19.023,87 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 4,76 điểm (tương đương 0,22%) lên mức cao mọi thời đại 2.202,94 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 17,49 điểm (tương đương 0,33%) lên đỉnh mới 5.386,35 điểm.

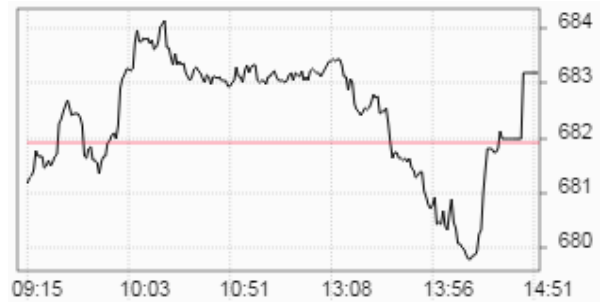
Ngày 22/11: Dầu thô giảm 0,4%, xuống 48,03 USD/thùng

Dầu trái chiều khi đàm phán về thỏa thuận sản lượng gặp trở ngại. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex giảm 21 xu (tương ứng 0,4%) xuống 48,03 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London lại tăng 22 xu (tương ứng 0,5%) lên 49,12 USD/thùng.

Ngày 23/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

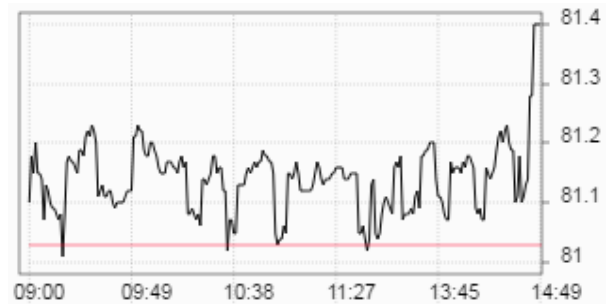
Thay đổi (điểm)	↑	+1,25/+0,18%
Giá trị (điểm)	↑	683.16
Khối lượng (cp)		116,629,346
Giá trị (tỷ đồng)		2,573.30
Số cp tăng giá	↑	112
Số cp giảm giá	↓	141
Số cp đứng giá	→	63

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TMT	20.6	20.7	20.7	20.5	139,000	↑ 7.0%
TBC	23.1	26.2	26.2	23.1	1,020	↑ 6.9%
TTF	5	5	5	5	125,320	↑ 6.9%
CCI	11.5	11.8	11.8	11	16,040	↑ 6.8%
KSH	3.5	3.5	3.5	3.5	47,810	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,37/+0,45%
Giá trị (điểm)	↑	81.40
Khối lượng (cp)		35,556,863
Giá trị (tỷ đồng)		315.17
Số cp tăng giá	↑	95
Số cp giảm giá	↓	85
Số cp đứng giá	→	194

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VMC	33	33	33	30	1,600	↑ 10.0%
KLF	2.2	2.2	2.2	2.2	1,604,188	↑ 10.0%
LM7	2.2	2.2	2.2	2.2	100	↑ 10.0%
ACM	2.2	2.2	2.2	2	952,709	↑ 10.0%
PTS	6.8	6.8	6.8	6.8	10,300	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,903,470	1,227,700
BÁN	5,270,680	299,540
MUA - BÁN	-367,210	928,160

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 23/11, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **54,49 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **68,52 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **14,03 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 22/11/2016): 1,398,873.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 22/11/2016): 681.91 điểm

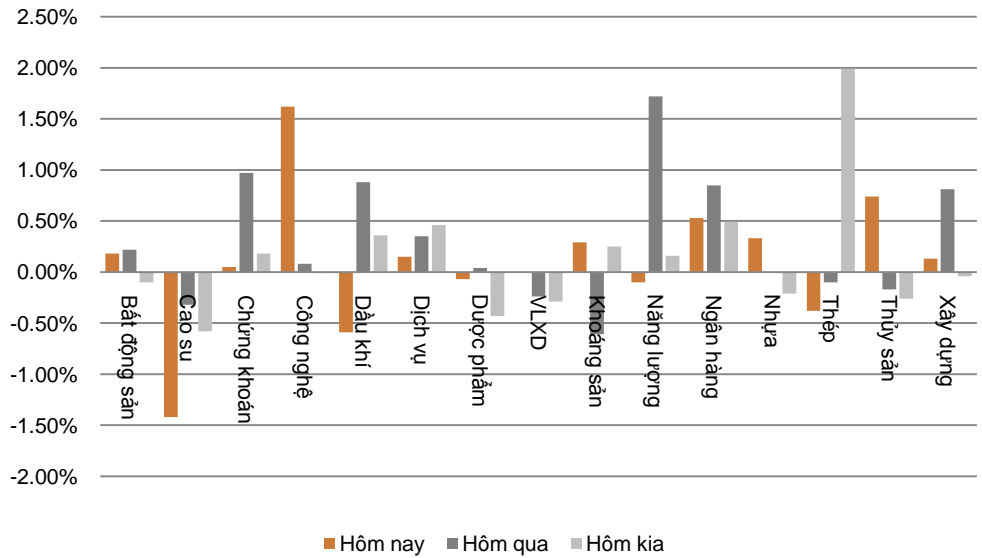
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.2%	1,209,549,924	140.7	139	-1.7	-1.2%	903,770	-1.00
GAS	9.4%	1,913,950,000	68.7	68.6	-0.1	-0.2%	59,900	-0.10
VCB	6.9%	2,665,020,334	36	36.3	0.3	0.8%	938,330	0.39
VIC	6.6%	2,153,234,792	42.6	42.7	0.1	0.2%	286,930	0.11
CTG	4.5%	3,723,404,556	16.75	16.75	0.0	0.0%	412,630	0.00
BID	3.9%	3,418,715,334	16.1	16.1	0.0	0.0%	3,221,530	0.00
ROS	3.8%	430,000,000	125.2	126.4	1.2	1.0%	3,946,760	0.25
MSN	3.5%	756,075,674	63.9	68.2	4.3	6.7%	2,158,820	1.59
BVH	3.0%	680,471,434	61.5	62.5	1.0	1.6%	575,610	0.33
HPG	2.2%	732,951,419	41.9	41.65	-0.3	-0.6%	2,206,150	-0.09
MWG	1.7%	146,888,974	164.4	162	-2.4	-1.5%	241,160	-0.17
MBB	1.5%	1,604,000,000	13.4	13.45	0.1	0.4%	390,540	0.04
FPT	1.4%	459,426,684	43.1	43.95	0.9	2.0%	933,400	0.19
STB	0.9%	1,485,215,716	8.27	8.27	0.0	0.0%	349,760	0.00
EIB	0.9%	1,235,522,904	9.68	9.68	0.0	0.0%	89,880	0.00
DPM	0.8%	391,400,000	28.1	27.75	-0.4	-1.3%	1,028,320	-0.07
SSI	0.7%	480,063,684	20.3	20.25	-0.1	-0.3%	544,830	-0.01
NT2	0.7%	273,919,843	33.45	33.25	-0.2	-0.6%	641,110	-0.03
HSG	0.7%	196,539,829	46.3	46.45	0.2	0.3%	1,469,270	0.01
BMP	0.6%	45,478,480	194.4	195	0.6	0.3%	21,140	0.01

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 23/11/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.18%
Cao su	↓ -1.42%
Chứng khoán	↑ 0.05%
Công nghệ	↑ 1.62%
Dầu khí	↓ -0.59%
Dịch vụ	↑ 0.15%
Dược phẩm	↓ -0.07%
Vật liệu xây dựng	→ 0.00%
Khoáng sản	↑ 0.29%
Năng lượng	↓ -0.10%
Ngân hàng	↑ 0.53%
Nhựa	↑ 0.33%
Thép	↓ -0.38%
Thủy sản	↑ 0.74%
Xây dựng	↑ 0.13%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Công nghệ	FPT	43.1	43.95	↑ 0.9	↑ 2.0%	933,400
	SAM	8.08	8.04	↓ 0.0	↓ -0.5%	19,030
	ELC	27.7	27.2	↓ -0.5	↓ -1.8%	208,830
	CMG	14.9	15.7	↑ 0.8	↑ 5.4%	310
	ST8	26.5	26.7	↑ 0.2	↑ 0.8%	3,820
Ngân hàng	VCB	36	36.3	↑ 0.3	↑ 0.8%	938,330
	CTG	16.75	16.75	→ 0.0	→ 0.0%	412,630
	BVH	61.5	62.5	↑ 1.0	↑ 1.6%	575,610
	MBB	13.4	13.45	↑ 0.1	↑ 0.4%	390,540
	ACB	19.1	19.3	↑ 0.2	↑ 1.1%	184,640
Thủy sản	VHC	47.5	48.9	↑ 1.4	↑ 3.0%	65,660
	HVG	9.68	9.58	↓ -0.1	↓ -1.0%	477,900
	VTF	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	-
	ABT	44.5	45	↑ 0.5	↑ 1.1%	80
	FMC	20.1	20	↓ -0.1	↓ -0.5%	116,820
ANV	6.6	6.94	↑ 0.3	↑ 5.2%	330	

(Cập nhật 17h20 ngày 23/11/2016)

Ngày 23/11/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 23/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	6.2	11.2	↑ 62.3%	↓ -9.7%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
HNG	Mua	Mở	7.4	7.5	10.0	↑ 35.1%	↑ 1.4%	22/11/2016	
Trung bình:						↑	5.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 23/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+8%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 23/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 23/11/2016

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (22/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (21/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (18/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (17/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (16/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (24/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (21/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (20/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (19/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (18/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (17/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (14/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (13/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (12/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (11/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (10/10/2016)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 23/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	23/11/2016	CII	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 993,600 CP	29.5	0.15 (0.51%)
23/11/2016	24/11/2016	n/a	VFC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	12.5	1 (8.7%)
23/11/2016	24/11/2016	n/a	VC7	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 8:3	24.3	0 (0%)
n/a	n/a	23/11/2016	MBB	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 81,559,091 CP	n/a	n/a
23/11/2016	24/11/2016	20/12/2016	BCI	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	22.2	0 (0%)
23/11/2016	24/11/2016	05/1/2017	PNJ	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	69.3	0.1 (0.14%)
n/a	n/a	23/11/2016	GDT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 259,309 CP	55	-0.7 (-1.26%)
23/11/2016	24/11/2016	08/12/2016	LIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	59.2	-0.8 (-1.33%)
n/a	n/a	23/11/2016	VCW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 50,000,000 CP	n/a	n/a
23/11/2016	24/11/2016	n/a	KPF	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	n/a	n/a
23/11/2016	24/11/2016	04/12/2016	IBC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
24/11/2016	25/11/2016	19/12/2016	PCE	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	15.6	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	12/12/2016	BFC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
24/11/2016	25/11/2016	08/12/2016	PTG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	0.7	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	15/12/2016	HHG	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2016	6.5	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	08/12/2016	LAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.1	-0.2 (-1.5%)
n/a	n/a	24/11/2016	SHN	HNX	Giao dịch bổ sung - 75,200,000 CP	13.8	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	26/12/2016	ND2	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	16.8	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	23/12/2016	DVP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	73.9	-0.1 (-0.14%)
24/11/2016	25/11/2016	30/12/2016	TIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	39.1	0.4 (1.03%)
24/11/2016	25/11/2016	06/1/2016	TIX	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	39.1	0.4 (1.03%)
24/11/2016	25/11/2016	06/1/2017	TIX	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	39.1	0.4 (1.03%)

(Cập nhật 17h20 ngày 23/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.